TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST –HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 08 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 211, Điều 212, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/ VHN&GĐ-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đồng Thị T, sinh năm 1998

HKTT: TDP A, phường HT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1999

HKTT: Thôn LX, xã ĐC, huyện CG, tỉnh Hải Dương

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ hôn nhân: chị Đồng Thị T và anh Nguyễn Văn H kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã HT, PY (nay là phường HT, thành phố PY), Thái Nguyên vào ngày 18/02/2022, đã được UBND xã HT (nay là phường HT) cấp giấy chứng nhận kết hôn, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị Thanh, anh Hùng sinh sống tại xóm A, HT, Phổ Yên. Cuộc sống vợ chồng chỉ hoà thuận, hạnh phúc một thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đôi bên không dung hoà được những khác biệt trong cách sống, cách suy nghĩ, quan điểm làm ăn, phát triển kinh tế gia đình. Do mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân khoảng gần 1 năm nay và đôi bên đều không có nguyện vọng về đoàn tụ vợ chồng với nhau. Do không còn tình cảm, không có nguyện vọng tiếp tục chung sống, anh chị đã thống nhất làm đơn đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng đôi bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung vợ chồng, do đó việc thuận tình ly hôn được ghi nhận trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/4/2023 là tự nguyện, cần được chấp nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Quá trình chung sống, anh chị không có con chung

3. Về tài sản chung, các khoản nợ chung, cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

4. Về các vấn đề khác: Không có**.**

5. Lệ phí giải quyết việc dân sự: chị T, anh H thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thỏa thuận về ly hôn mà không có đương sự nào có ý kiến thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị T và anh Nguyễn Văn H.

1.2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết

1.3. Về tài sản chung, các khoản nợ chung, cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

1. 4.Về các vấn đề khác: Không có**.**

1.5. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị T, anh H thoả thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Chị T, anh H được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001450 ngày 19/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố PY. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Thành phố PY;
- THADS thành phố PY;
- UBND phường HT;
(GCNKH: 13/2022);
- Lưu HS.

Nguyễn Hải Chiều